

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106114005761	Số tờ khai đầu tiên	/		
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11 2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0307
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI		Mã bộ phận xử lý tờ khai	01	
Ngày đăng ký	DAOHAISAN	10:41:18	Ngày thay đổi đăng ký	DAOHAISAN	15:04:51
			Thời hạn tái nhập/ tái xuất		

<02>				
Mã số hàng hóa	03072200	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận gi: []	
Mô tả hàng hóa	Cò sò điệp đông lạnh - FROZEN SEA SCALLOP (Patinopecten yessoensis), nguyên con đã được tách vỏ và đông lạnh, size: 30-35PCS/KG, 1kg/box, 10box/carton. HSD: DAOHAISAN			

Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	KGM	
Trị giá hóa đơn		Số lượng (2)	KGM	
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	USD	KGM
Trị giá tính thuế(S)	VND	Trị giá tính thuế(M)	-	
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	- VND	- KGM
Thuế suất	C 0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đối		
Số tiền thuế	VND	Nước xuất xứ	CN - CHINA - B05	
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch		
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Danh mục miễn thuế nhập khẩu -				
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu				

Thuế và thu khác

1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất	V
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND	VK010	SP TRONG TROT, CHAN NUOI,
	Số tiền miễn giảm	VND		THUY SAN NUOI TRONG, DANH BAT
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH
ĐỘNG VẬT, SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT THỦY SẢN NHẬP KHẨU**

Số: 697/2024/E03/CN-TSNK

D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN®

DAOHAI SAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN®
 DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN® DAOHAISAN®

D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN® D*OHAISAN®

Có nhập khẩu số động vật thủy sản/sản phẩm động vật thủy sản sau:

STT	Tên thương mại	Tên khoa học	Kích thước cá thể/Dạng sản phẩm ⁽¹⁾	Số lượng/ Trọng lượng
1	Còi sò điệp đông lạnh	Patinopecten yessoensis	Nguyên con đã được tách vỏ và đông lạnh	(Kilogram)
2	Sò điệp nửa mảnh đông lạnh	Patinopecten yessoensis	Nguyên con đã được tách nửa vỏ và đông lạnh	(Kilogram)
			Tổng số	(Kilogram)

Mục đích sử dụng: Kinh doanh thực phẩm

Quy cách đóng gói/bao quản: 1250 CARTONS Số lượng bao gói: 1250 (kiện/bao/thùng/hộp)

Tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân xuất khẩu: Changli Luquan Aquatic Products Co., Ltd; (Industrial Park, Changli County, Qinhuangdao City, Hebei Province, China;)

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất: Changli Luquan Aquatic Products Co., Ltd; (Industrial Park, Changli County, Qinhuangdao City, Hebei Province, China;)

Vùng/nước xuất khẩu: CHINA

Nước quá cảnh: .

Cửa khẩu nhập vào Việt Nam: Cảng TP Hồ Chí Minh

Thời gian nhập: **DAOHAISAN**

Hồ sơ giấy tờ có liên quan:

D*OHAI SAN® D*OHAI SAN® D*OHAI SAN® D*OHAI SAN® D*OHAI SAN® D*OHAI SAN® D*OHAI SAN® D*OHAI SAN®

TP. Hồ Chí Minh, VN

CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH

Tôi, kiểm dịch viên động vật ký tên dưới đây chứng nhận số động vật thủy sản/sản phẩm động vật thủy sản trên:

- 1/ Có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ hợp lệ khi nhập khẩu;
- 2/ ~~Động vật thủy sản không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm/Sản phẩm động vật thủy sản không có biểu hiện biến đổi, mang mầm bệnh; được bao gói, bảo quản đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định;~~
- 3/ ~~Số hàng trên trên đã được lấy mẫu kiểm tra, xét nghiệm theo kết quả xét nghiệm số: ngày của (gửi kèm bản sao, nếu có);~~
- 4/ Số hàng trên đáp ứng các yêu cầu sau: Lô hàng chỉ kiểm tra hồ sơ, công ty chịu trách nhiệm về hàng hóa;
- 5/ ~~Phương tiện vận chuyển, các vật dụng khác có liên quan kèm theo đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, đã được khử trùng tiêu độc bằng nồng độ ;~~

Giấy có giá trị đến **ĐẠOHAISAN**

Kiểm dịch viên động vật

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đinh Thị Việt Hằng

Cấp tại TP. Hồ Chí Minh, ngày **ĐẠOHAISAN**

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trần Đức Trung

Ghi chú:

- (1) Kích thước cá thể đối với động vật thủy sản giống/Dạng sản phẩm đối với sản phẩm động vật thủy sản;
- (2) Tên cơ quan trả lời kết quả xét nghiệm.





中华人民共和国出入境检验检疫
ENTRY-EXIT INSPECTION AND QUARANTINE
OF THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

正本
ORIGINAL

共1页, 第1页Page1 of 1

编号 No24N04260000485001

健康证书
HEALTH CERTIFICATE

发货人名称及地址

Name and Address of Consignor

CHANGLI LUQUAN AQUATIC PRODUCTS CO., LTD INDUSTRIAL PARK OF CHANGLI
COUNTY QINHUANGDAO CITY HEBEI PROVINCE CHINA

收货人名称及地址

Name and Address of Consignee

DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN
DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN DAOHAISAN

品名

Description of Goods FROZEN SEA SCALLOP

加工种类或状态

State or Type of Processing FROZEN

报检数量/重量

Quantity/Weight Declared **850CTNS/**8500KGS

包装种类及数量

Number and Type of Packages **850CTNS

贮藏和运输温度

Temperature during Storage and Transport -18°C

加工厂名称、地址及编号(如果适用)

Name, Address and approval No. of the approved Establishment (if applicable) HANGLI LUQUAN AQUATIC PRODUCTS CO., LTD INDUSTRIAL PARK OF
HANGLI COUNTY QINHUANGDAO CITY HEBEI PROVINCE CHINA (1300/02263

启运地

Place of Despatch XINGANG, CHINA

到达国家及地点

Country and Place of Destination CAT LAI PORT, HO CHI MINH
CITY, VIET NAM

运输工具

Means of Conveyance BY VESSEL

发货日期

Date of Despatch*

THE UNDERSIGNED OFFICIAL CERTIFY THAT:

THIS LOT OF COMMODITY HAS BEEN INSPECTED AND QUARANTINED ACCORDING TO RELEVANT
STIPULATIONS. AFTER PROCESSING, THE GOODS ARE FIT FOR HUMAN CONSUMPTION.



Original Stamp

Place of Issue QINHUANGDAO

签证日期 Date of Issue

DAOHAISAN

签字人 Authorized Officer LI XIAOFENG

签

名 Signature

中华人民共和国出入境检验检疫机关及其官员或代表不承担签发本证书的任何财政责任。No financial liability with respect to this certificate shall attach to the entry exit inspection and quarantine authorities of the P. R. of China or to any of its officers or representatives.

[c2-2(2018.4.20) * 1]



BD0078246